

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 450/2026/HS-ST
Ngày: 03- 4- 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Đặng Thanh Giang
- Bà Đỗ Thị Kiều Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Dũng– Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Mùi– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026, Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2026/HSST ngày 05 tháng 2 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 339/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 148/2026/HSST – QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Diệp Thị Xuân H; Sinh ngày: 01/02/1982; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 7, đường B, Khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở trước khi bị bắt: Căn hộ B13.21 chung cư L, số A đường C, phường T, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Diệp Thanh H1 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị X (đã chết); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có ba anh em; Chồng, con: Không có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/10/2025, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH MTV S

Địa chỉ: A đường Q, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Diệp Thanh Đ

Địa chỉ: Chung cư L, Lô B, B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

Ông Trần Quang H2

Địa chỉ: C Chung cư S, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 07/7/2020, Diệp Thị Xuân H điều khiển xe máy biển số 54P2 - 2920 và gửi tại bãi giữ xe siêu thị C, địa chỉ A đường Q, Khu phố B, phường H, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh. Khi vào trong siêu thị, H để ý thấy có một quầy tính tiền để bảng ghi “quầy ngưng phục vụ” và cổng từ an ninh nơi này đã bị hư hỏng (không có đèn báo tín hiệu chíp từ) nên H nảy sinh ý định trộm hàng hóa của siêu thị rồi sẽ đi ra ngoài bằng cửa này.

H sử dụng xe giở kéo tại tầng trệt siêu thị rồi lên lầu 01 lấy 01 (một) túi xách dạng ba lô loại to trên kệ hàng bỏ vào xe kéo rồi lần lượt đến các khu quần áo, mỹ phẩm và bánh kẹo lấy một số quần áo, mỹ phẩm và bánh kẹo nhét hết vào túi xách. Sau đó H lấy 01 (một) quần jean dài trên kệ mang vào phòng thử đồ, thay quần cũ của H ra mặc quần mới vào, rồi bỏ lại quần cũ trên kệ hàng rồi lấy các quần khác của siêu thị để lên che lại. H đeo túi xách xuống tầng trệt ra khu vực quầy ghi bảng “quầy ngưng phục vụ” có cổng từ an ninh bị hư hỏng, lợi dụng lúc nhân viên bảo vệ trực tại đây di chuyển qua chỗ khác còn nhân viên các quầy bên cạnh đang tập trung tính tiền cho khách không để ý thì H đeo túi xách đi nhanh ra ngoài.

Đến khoảng 14 giờ 11 phút cùng ngày, khi ra bãi giữ xe lấy xe, H mới phát hiện trong người không có chìa khóa xe, nên nghĩ mình không rút chìa khóa khi gửi xe tại bãi. H đi đến khu vực để xe của mình thấy xe mô tô hiệu Honda Wave RS BS 63R1- 2795, màu đen đỏ bạc trên ổ công tắc xe cắm sẵn chùm 02 chìa khóa cũng giống chùm 02 chìa khóa của H. Do đang vội vã không để ý biển số nên H tưởng xe của mình, liền lấy xe nổ máy chạy ra cổng soát vé (đường song hành Xa lộ H) đưa thẻ và trả tiền xe rồi chạy xe ra ngoài thì bị nhân viên soát vé giữ xe là anh Dương Đình H3 phát hiện thông tin thẻ và biển số xe không trùng khớp nên kêu lại và chạy theo. H tưởng sự việc chiếm đoạt tài sản trong siêu thị bị phát hiện nên rồ ga bỏ chạy ra đường thì bị anh H3 và các bảo vệ đuổi theo một đoạn đến khu vực ngã tư T thì không chế được H. Qua kiểm tra phát hiện túi xách ba lô H đang đeo trên người có chứa hàng hóa của siêu thị bên trong và chiếc quần Jean H đang mặc của siêu thị, tất cả hàng đều đang còn gắn chíp từ và tem giá chưa được tháo ra.

Do nghi vấn Diệp Thị Xuân H có dấu hiệu về tâm lý nên toàn bộ quá trình Cơ quan Cảnh sát điều tra làm việc với H, có anh trai H là Diệp Thanh Đ1 làm giám hộ, chứng kiến đảm bảo tính khách quan.

Quyết định số 278 ngày 23/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H) Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố H giám định về tâm thần đối với Diệp Thị Xuân H, liên hệ việc giám định và tiến hành thu thập thêm các hồ sơ, tài liệu cần thiết để phục vụ việc giám định theo yêu cầu của Cơ quan giám định. Tuy nhiên sau khi đã thu thập đầy đủ hồ sơ giám định thì đối tượng và gia đình đã chuyển nhà trọ đi nơi khác, không rõ ở đâu, không có mặt tại nơi ở, không liên lạc được, do vậy đến nay chưa tiến hành giám định. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm đình chỉ giải quyết tin báo về tội phạm do hết thời hạn giải quyết;

Ngày 29/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được và mời làm việc đối tượng H cùng người thân là anh Diệp Thanh Đ1 chứng kiến. Tại Cơ quan điều tra, Diệp Thị Xuân H thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là hàng hóa tại Siêu thị Co.op mart xảy ra vào ngày 07/7/2020 như nội dung đã khai trong quá trình điều tra trước đây, không thay đổi hay bổ sung gì. Ngoài ra, H khẳng định bản thân không bị tâm thần hay vấn đề tâm lý, không đồng ý đi giám định tâm thần.

Kết luận định giá tài sản số 168-2020/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận I, kết luận:

- 01 túi xách (dạng ba lô) bím sữa màu xanh đen, hiệu LEQUEEN có giá trị 486.000 đồng;
- 01 gói bánh quy phô mai hiệu NABATI GATITO 32g có giá trị 5.500 đồng;
- 01 gói kẹo hiệu ALPENLIEBE 2chew 73.5g có giá trị 15.000 đồng;
- 01 chai dầu gội đầu hiệu DG MATRIX 30ml có giá trị 76.000 đồng;
- 01 chai dầu gội đầu hiệu DG CLEAR thảo dược 630g (618ml) có giá trị 178.000 đồng;
- 01 chai dầu tẩy trang hiệu HADALABO (O) 200ml có giá trị 310.000 đồng;
- 01 áo thun màu hồng, hiệu CINN có giá trị 191.000 đồng;
- 01 áo thun nam màu xanh, hiệu JONNY SON có giá trị 230.000 đồng;
- 01 áo thun màu xanh, hiệu NABEFA có giá trị 192.000 đồng;
- 01 áo sơ mi nữ màu trắng, hiệu LMT có giá trị 272.000 đồng;
- 01 áo khoác thun nữ màu xám, hiệu NABEFA có giá trị 297.000 đồng;
- 01 áo khoác thun nữ màu xanh, hiệu PALTAL có giá trị 451.000 đồng;
- 01 quần nữ dài dây kéo màu đen, hiệu AFFA có giá trị 217.000 đồng;
- 01 quần vải Tole nữ lửng màu xanh đỏ, hiệu DINI có giá trị 77.000 đồng;
- 01 quần Jean dài dây kéo màu xanh, hiệu KAKA có giá trị 321.000 đồng;
- 01 quần Jean dài nữ màu xanh đen, hiệu AFFA có giá trị 502.000 đồng;
- 01 áo sơ mi trẻ em caro màu xanh đỏ, hiệu NABEFA có giá trị 180.000 đồng;
- 01 quần lửng vải kaki trẻ em màu xanh, hiệu ANAKIDS có giá trị 121.000 đồng;
- 01 quần lót nữ màu đỏ, hiệu ON + OFF có giá trị 78.000 đồng;

- 01 quần lót nữ màu xám, hiệu ON + OFF có giá trị 78.000 đồng;
 - 01 quần lót nữ màu xám, hiệu Coop SELECT có giá trị 28.000 đồng;
 - 01 áo ngực nữ màu xanh, hiệu TRIUMPH có giá trị 717.000 đồng;
 - 01 áo ngực nữ màu hồng, hiệu TRIUMPH có giá trị 525.000 đồng;
- Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.547.500 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 169-2020/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận I, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave RS, màu đỏ đen bạc, biển số 63R1-2795, số máy: C43E-0051477, số máy: 43009Y044593 có giá trị là 9.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe gắn máy hiệu WAMUS màu Đỏ- Đen- Bạc, dán tem Wave RS biển số 54P2 – 2920, H khai anh Diệp Thanh Đ1 mua lại xe trên tại tiệm xe cũ của anh Trương Văn L, địa chỉ G đường số B, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh không làm thủ tục sang tên, cho H sử dụng. Giấy tờ xe nêu trên H đã đánh mất vào năm 2023.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH MTV S đã nhận lại đầy đủ tài sản bị H chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác (BL 129-130).

Cáo trạng số 512/CT-VKSKV2 ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Diệp Thị Xuân H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s, i khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo tù 09 tháng rưỡi đến 01 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH MTV S đã nhận lại đầy đủ tài sản bị H chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng vụ án: Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu WAMUS màu Đỏ- Đen- Bạc, dán tem Wave RS biển số 54P2 – 2920 do H sử dụng làm phương tiện phạm tội.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố T (nay là Công an Thành phố H), của Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh) trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa. Xét việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và quyền lợi của họ nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên tòa theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét, quá trình tố tụng, bị cáo Diệp Thị Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo thống nhất với lời trình bày trong các Bản tự khai, Bản tường trình, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can và phù hợp với: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, tang vật chứng thu giữ được có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Đã có đủ căn cứ kết luận: Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 07/7/2020, Diệp Thị Xuân H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 23 món đồ của siêu thị C tại địa chỉ A đường Q, Khu phố B, phường H, thành phố T (nay là phường T), Thành phố Hồ Chí Minh với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt theo Kết luận định giá tài sản số 168-2020/KL-HĐĐGTS ngày 02/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận I là 5.547.500 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản người khác của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi không muốn lao động nhưng vẫn có đồ dùng đáp ứng nhu cầu thiết yếu của bản thân mà bị cáo đã cố ý chiếm đoạt tài sản của bị hại. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét trong suốt quá trình điều

tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, chưa gây ra thiệt hại nên cần xem xét áp dụng điểm h, s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét, đối với hành vi bị cáo H lấy xe mô tô hiệu Honda Wave RS biển số 63R1 – 2795 của anh Trần Quang H2 từ bãi xe đi ra ngoài thì bị phát hiện. Nhận thấy, căn cứ vào bản ảnh do cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố H lập (bút lục 169 -172) lời khai của anh Trần Quang H2 về đặc điểm xe (BL 108 - 109), lời khai của bị cáo, của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có căn cứ xác định giữa xe Honda Wave RS biển số 63R1 – 2795 của anh Trần Quang H2 và xe mô tô biển số 54P2 – 2920 do H sử dụng làm phương tiện phạm tội có sự tương đồng về nhãn hiệu, tem dán trên xe và chủng loại (Honda Wave RS), tương đồng về màu sắc sơn (đen – đỏ - bạc); tương đồng về đặc điểm riêng (gắn chùm 01 chìa khóa xe và 01 chìa khóa nhà). Khi ra cổng giữ xe bị cáo vẫn đưa vé và trả tiền gửi xe cho nhân viên giữ xe nên có căn cứ xác định, do bị cáo sau khi trộm tài sản của siêu thị (đang treo ở xe) trong trạng thái căng thẳng lo lắng việc sợ bị phát hiện, nên bị cáo đã thiếu quan sát vội vã lấy nhầm xe của anh H2 ra ngoài, không có cơ sở xác định bị cáo có ý định chiếm đoạt tài sản là xe máy hiệu Honda Wave RS biển số 63R1 – 2795 của anh Trần Quang H2. Do vậy Cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét hành vi nêu trên của bị cáo là đúng quy định.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, phù hợp quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: 01 xe gắn máy hiệu WAMUS màu Đỏ- Đen- Bạc, dán tem Wave RS biển số 54P2 – 2920 bị cáo H đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

- Tuyên bố bị cáo Diệp Thị Xuân H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt bị cáo Diệp Thị Xuân H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2025.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và năm 2025:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu WAMUS màu Đỏ- Đen- Bạc, dán tem Wave RS biển số 54P2 – 2920, số máy VDGZS152FMH – WM – 00005917, số khung RNDWCH0ND61Y05917 (không có giấy chứng nhận đăng ký xe). Theo lệnh nhập kho vật chứng số 131/20 ngày 08/11/2020 của Cơ quan cảnh sát Điều tra công an Q.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Diệp Thị Xuân H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021 và năm 2025:

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được thực hiện quyền kháng cáo bản án. Trường hợp vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND KV2 - TP. HCM;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP. HCM;
- Trại tạm giam Bó Lá – Phân trại tạm giam Khu vực Cát Lái;
- THADS TP. HCM;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Nhung